

MỘT SỐ NỘI DUNG GỢI Ý CẦN TẬP TRUNG THẢO LUẬN, GÓP Ý VÀO DỰ THẢO BÁO CÁO CHÍNH TRỊ TRÌNH ĐẠI HỘI XXI

I. Chủ đề Đại hội XXI: Gồm 5 thành tố về: (1) Xây dựng Đảng, hệ thống chính trị; (2) Đoàn kết; (3) Phát triển kinh tế, xã hội; (4) Quốc phòng, an ninh; (5) Mục tiêu phát triển. Cụ thể:

XÂY DỰNG, CHỈNH ĐÓN ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH TOÀN DIỆN; PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG CÁCH MẠNG ANH HÙNG, ĐOÀN KẾT; ĐỘT PHÁ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO, CHUYỂN ĐỔI SỐ; TĂNG TRƯỞNG XANH; BẢO ĐẢM QUỐC PHÒNG, AN NINH; PHẤN ĐÁU ĐẾN NĂM 2030 LÀ TỈNH PHÁT TRIỂN KHÁ, CÙNG CẢ NƯỚC BƯỚC VÀO KỶ NGUYÊN VƯỜN MÌNH CỦA DÂN TỘC

II. Phương châm Đại hội XXI: "Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đột phá - Phát triển".

III. Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội XX

1. Nhận định đánh giá bối cảnh tình hình thế giới, trong nước, thời cơ, thuận lợi và khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XX; tình hình nội tại của tỉnh đã đặt ra nhiều vấn đề cần phải giải quyết nhưng đã phát huy tinh thần đoàn kết, quyết tâm chính trị cao của toàn Đảng bộ, hệ thống chính trị, các tầng lớp nhân dân nỗ lực vượt qua khó khăn, thách thức để đạt thực hiện Nghị quyết Đại hội XX đạt những kết quả tích cực khá toàn diện trên các lĩnh vực về kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, quốc phòng, an ninh, đối ngoại.

2. Việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị đã bám sát nội dung Nghị quyết Đại hội XX gắn với các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá và các nhiệm vụ chính trị mà tình hình thực tiễn đặt ra¹.

Qua đó, đã xác định những hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân; rút ra 5 bài học kinh nghiệm về: công tác xây dựng Đảng; đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng; công tác cán bộ; phát huy lợi thế, tiềm năng của tỉnh, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, khơi thông và huy động mọi nguồn lực cho sự phát triển; tăng cường xây dựng mối quan hệ mật thiết với Nhân dân.

Từ thực tiễn ở địa phương, đơn vị và qua theo dõi tình hình của tỉnh, đề nghị các đồng chí tập trung thảo luận việc nhận định, đánh giá kết quả đạt được, hạn chế, nguyên nhân trên các lĩnh vực đã sát đúng chưa, có nội dung nào chưa phù hợp, cần điều chỉnh, bổ sung, lược bỏ nội dung nào không? nội dung nào quan trọng trong

¹ Như thực hiện Nghị quyết 26-NQ/TW ngày 03/11/2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Dung Quất, tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2045, đến nay đã phê duyệt 05 quy hoạch phân khu. Sắp xếp tổ chức bộ máy theo chủ trương mới của Trung ương.....

thực tiễn đặt ra mà chưa được đánh giá bổ sung để làm cơ sở đề ra các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện trong nhiệm kỳ đến.

IV. Quan điểm, mục tiêu, chỉ tiêu, phương hướng và nhiệm vụ phát triển trong giai đoạn mới

1. Về quan điểm phát triển: Tiếp tục kế thừa các quan điểm của Đại hội XX còn phù hợp, đồng thời bổ sung một số quan điểm phù hợp với thời kỳ mới, theo đó có 5 quan điểm phát triển với 5 yếu tố về: Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị; phát triển kinh tế; phát triển xã hội; mục tiêu phát triển; phương thức thực hiện. Trong đó, nhấn mạnh một số nội dung mới như: (1) Sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của tổ chức bộ máy gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức đủ phẩm chất, năng lực, đáp ứng yêu cầu trong thời kỳ mới. (2) Phát triển kinh tế - xã hội với định hướng tăng trưởng xanh; (3) Đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; khơi thông các điểm nghẽn; (4) Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền theo hướng “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”...

2. Về mục tiêu tổng quát: Ngoài các mục tiêu về xây dựng Đảng, hệ thống chính trị, quốc phòng an ninh, phát triển nguồn nhân lực, môi trường thì có xác định một số điểm mới là: (1) Phát triển kinh tế - xã hội trên cơ sở tập trung 6 vùng không gian kinh tế động lực và 4 hành lang kinh tế chiến lược (theo Quy hoạch tỉnh); (2) Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; (3) Phấn đấu đến năm 2030, Quảng Ngãi là tỉnh phát triển khá của cả nước.

3. Về chỉ tiêu chủ yếu: Gồm 27 chỉ tiêu về kinh tế, xã hội, xây dựng Đảng, quốc phòng, an ninh. Trong đó, có 4 chỉ tiêu mới so với hệ thống chỉ tiêu trong văn kiện Đại hội XXI. Cụ thể:

(1) Đến năm 2030, tỷ trọng kinh tế số trong GRDP đạt tối thiểu 30%.

(2) Đến năm 2030, có 6.300 căn nhà ở xã hội hoàn thành.

(3) Tỷ lệ kết nạp đảng viên mới hằng năm đạt từ 3 - 4% tổng số đảng viên; phấn đấu thành lập tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội ở khu vực ngoài nhà nước năm sau cao hơn năm trước.

(4) Hoàn thành 100% nhiệm vụ sắp xếp đơn vị hành chính, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế theo quy định và chỉ tiêu Trung ương giao.

Đề nghị các đồng chí cho ý kiến về quan điểm phát triển phù hợp chưa; tính khả thi của mục tiêu, chỉ tiêu đề ra và yêu cầu phát triển để đưa tỉnh là tỉnh phát triển khá, cùng cả nước bước vào kỷ nguyên mới của dân tộc.

4. Về phương hướng, nhiệm vụ

4.1. Về phát triển kinh tế - xã hội: Định hướng các nhiệm vụ mới trong nhiệm kỳ đến, cụ thể sau:

(1) Phát triển kinh tế theo định hướng tăng trưởng xanh gắn với cơ cấu lại nền kinh tế dựa vào phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số. Phát huy vai trò của các vùng động lực, các hành lang kinh tế, các trung tâm đô thị lớn để thúc đẩy sự phát triển của tỉnh (6 vùng không gian kinh tế động lực; 4 hành lang kinh tế chiến lược; 3 trung tâm đô thị gắn với công nghiệp, kinh tế biên).

(2) Tiếp tục đẩy mạnh phát triển công nghiệp theo chiều sâu. Phát triển các ngành công nghiệp nền tảng, công nghiệp công nghệ cao, năng lượng tái tạo, điện tử, trí tuệ nhân tạo, sinh học, bán dẫn... Xây dựng, hình thành Trung tâm công nghiệp ven biển trọng điểm của khu vực duyên hải Trung Bộ và cả nước. Hình thành Trung tâm lọc, hóa dầu và năng lượng quốc gia tại Khu kinh tế Dung Quất. Định hướng phát triển Khu Công nghiệp VSIP II là khu công nghiệp công nghệ cao.

(3) Về phát triển dịch vụ, du lịch: Phát triển các ngành dịch vụ trên các lĩnh vực gắn với nền kinh tế số. Phát triển hệ thống phân phối hàng hóa qua nền tảng số. Thu hút đầu tư phát triển hệ thống logistics hợp lý đường bộ, đường thủy, khai thác thế mạnh cảng nước sâu Dung Quất gắn với logistics. Phát triển mạnh dịch vụ cảng biển, vận tải biển gắn với phát triển Khu kinh tế Dung Quất.

Phát triển du lịch trở thành một ngành kinh tế mũi nhọn, với hạt nhân Trung tâm du lịch biển - đảo Lý Sơn. Phát triển khu du lịch Mỹ Khê sớm được công nhận là khu du lịch quốc gia. Thu hút đầu tư tổ hợp khu đô thị - dịch vụ - du lịch nghỉ dưỡng, giải trí quy mô lớn, chất lượng cao dọc tuyến đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh và huyện đảo Lý Sơn.

(4) Về phát triển nông nghiệp: Hình thành vùng sản xuất hàng hóa tập trung chuyên canh, quy mô lớn như các khu chăn nuôi tập trung, trang trại trồng trọt, vùng chuyên canh nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp theo hướng sinh thái, kinh tế tuần hoàn, thân thiện với môi trường, thúc đẩy chuyển đổi xanh, chuyển đổi số trong nông nghiệp. Bảo đảm an toàn thực phẩm trong quá trình sản xuất, bảo quản và chế biến nông sản. Có chính sách đẩy mạnh trồng cây gỗ lớn, lâu năm, cây dược liệu. Đẩy mạnh đầu tư, thu hút đầu tư phát triển dịch vụ nghề cá.

Đổi mới phương thức quản trị, thực hiện hiệu quả hoạt động của các mô hình kinh tế hợp tác, hợp tác xã. Tập trung ưu tiên đầu tư ngân sách nhà nước cho phát triển nông nghiệp, nông thôn; đồng thời, có cơ chế, chính sách khuyến khích tư nhân đầu tư phát triển lĩnh vực nông nghiệp gắn với hình thành các chuỗi liên kết trong sản xuất và mở rộng thị trường tiêu thụ, đẩy mạnh xuất khẩu nông sản.

(5) Về phát triển kết cấu hạ tầng, đô thị:

Tập trung phối hợp thực hiện và sớm đưa vào sử dụng hạ tầng giao thông mang tính liên kết vùng như: Đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông, đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn (Bình Định); dự án Đường sắt tốc độ cao; Trung tâm logistics cấp vùng tại Khu kinh tế Dung Quất; tuyến cao tốc Quảng Ngãi - Kon Tum; nâng cấp Quốc lộ 24; Đẩy mạnh hạ tầng kết nối sân bay Chu Lai;...

Đầu tư Khu liên hợp thể dục thể thao tỉnh tại phía Đông thành phố Quảng Ngãi, Khu liên hợp thể dục thể thao tiêu chuẩn cấp vùng tại huyện Bình Sơn, Bảo tàng lịch sử Hoàng Sa - Trường Sa tại huyện Lý Sơn với lộ trình phù hợp.

Định hướng phát triển một số đô thị động lực: Thành phố Quảng Ngãi đô thị trung tâm; Đức Phổ - Văn hóa Sa Huỳnh và Du lịch biển; Bình Sơn đô thị công nghiệp, trung tâm logistics; Khu đô thị dịch vụ Đông Nam Dung Quất và phát triển Khu kinh tế Dung Quất là tổ hợp quy mô về công nghiệp - dịch vụ - đô thị; tập trung đầu tư và kêu gọi đầu tư các hạ tầng quan trọng tại các đô thị động lực. Xây dựng Đề án

phát triển đô thị trung tâm thành phố Quảng Ngãi; trong đó, xây dựng tuyến tránh phía Tây thành phố Quảng Ngãi để thay thế cho Quốc lộ 1 hiện hữu. Quy hoạch phát triển đô thị phát triển cảnh quan đô thị dọc 2 bên sông Trà Khúc, thành phố Quảng Ngãi; ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh, ven sông, đô thị miền núi, đảo Lý Sơn.

(6) Về cải thiện môi trường đầu tư: Tạo sự chuyên biến mạnh mẽ, rõ nét trong cải cách thủ tục hành chính, môi trường đầu tư kinh doanh. ưu tiên cân đối nguồn vốn ngân sách đầu tư vào các ngành, lĩnh vực quan trọng, công trình, dự án trọng điểm, có sức lan tỏa, tạo động lực để phát triển kinh tế - xã hội. Rà soát, hoàn thiện các cơ chế, chính sách để thu hút, sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư trong và ngoài nước.

(7) Về phát triển văn hóa, con người Quảng Ngãi: Thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa. Hoàn thành việc xây dựng và đưa vào sử dụng Công viên Thiên Bút, Bảo tàng và Thư viện tỉnh thành tổ hợp thiết chế văn hóa, nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân. Lập hồ sơ Di tích khảo cổ Văn hóa Sa Huỳnh trình UNESCO công nhận Di sản thế giới.

(8) Về phát triển giáo dục, đào tạo; phát triển nguồn nhân lực:

Tập trung đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của người dạy và người học. Nâng cao chất lượng đào tạo của Đại học Phạm Văn Đồng gắn với định hướng phát triển của hệ thống giáo dục đại học quốc gia. Nghiên cứu có cơ chế khuyến khích đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo. Chú trọng phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực phục vụ các ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh; rà soát, xây dựng cơ sở dữ liệu về lao động để có định hướng đào tạo nghề phù hợp gắn với giải quyết việc làm; đào tạo, nâng cao trình độ lao động nông thôn; tăng số lượng lao động kỹ thuật có tay nghề cao ở những ngành, lĩnh vực ưu tiên. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo.

Đầu tư kiên cố hoá trường học, lớp học và bảo đảm đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tối thiểu, nhất là ở các vùng nông thôn, miền núi, phấn đấu đến năm 2030 tỷ lệ phòng học được kiên cố hoá đạt 100%.

(9) Về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số:

Tập trung triển khai thực hiện quyết liệt, hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

Ưu tiên tập trung nguồn lực xây dựng cơ sở vật chất và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo. Xây dựng và hoàn thiện thể chế hoạt động trên môi trường số cả cơ quan Đảng và Nhà nước; đẩy nhanh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị. Thực hiện chuyển đổi số trên các ngành, lĩnh vực.

(10) Về nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

Củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của mạng lưới y tế dự phòng và y tế cơ sở; có chính sách thu hút nguồn nhân lực y tế, khuyến khích y, bác sĩ có năng lực chuyên môn làm việc tại y tế cơ sở. Tập trung đầu tư, nâng cấp Bệnh viện Đa khoa tỉnh; khuyến khích y tế tư nhân phát triển.

Đặc biệt chú trọng nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát bảo đảm vệ sinh, an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm để bảo vệ sức khỏe Nhân dân.

(11) Về thực hiện chính sách xã hội, bảo đảm an sinh xã hội và giảm nghèo.

Hỗ trợ thanh niên giải quyết việc làm, khởi nghiệp sáng tạo. Một số cơ chế, chính sách để giảm nghèo khu vực miền núi: Vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền và người dân trong giảm nghèo; có chính sách đẩy mạnh thu hút đầu tư phát triển kinh tế - xã hội khu vực miền núi và cơ chế khuyến khích trí thức trẻ, thanh niên tham gia phát triển nông thôn, miền núi, vùng khó khăn để sử dụng hiệu quả các nguồn lực phát triển ở địa phương; phấn đấu đến năm 2030, hai huyện Sơn Tây và Trà Bồng đạt đủ tiêu chí xác định huyện thoát nghèo.

(12) Về quản lý tài nguyên, môi trường; chủ động ứng phó và thích ứng với biến đổi khí hậu.

Kiểm soát chặt chẽ hoạt động khai thác khoáng sản, đặc biệt là khai thác cát, sỏi lòng sông, bờ biển. Nâng cao chất lượng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, thực hiện tốt công tác quản lý đất đai;

Đẩy mạnh xã hội hóa thu hút đầu tư xây dựng hạ tầng phân loại, thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt kết hợp thu hồi năng lượng, hạn chế chôn lấp. Tạo sự chuyển biến tích cực trong ý thức, văn hóa người dân về bảo vệ môi trường xanh, sạch, đẹp; đẩy mạnh thực hiện phong trào “Chống rác thải nhựa” đi vào chiều sâu, trước hết là trong các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức và nhân rộng trong trường học, xã hội, tiến đến không sử dụng túi ni lông.

Chú trọng công tác di dời, tái định cư cho người dân ở các khu vực có nguy cơ rủi ro thiên tai cao.

4.2. Về xây dựng Đảng, hệ thống chính trị

Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng toàn diện trên các lĩnh vực. Thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính các cấp bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả theo chủ trương của Trung ương, phù hợp với đặc điểm, tình hình của tỉnh. Chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp có phẩm chất, năng lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng. Tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân. Đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, nguyên tắc tổ chức và hoạt động của các cấp ủy đảng; ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động các cơ quan trong hệ thống chính trị, nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng toàn diện trên các lĩnh vực. Xây dựng chính quyền kiến tạo phát triển, liêm chính, hành động.

4.3. Về quốc phòng, an ninh; đối ngoại

Tăng cường quốc phòng, an ninh; giữ gìn trật tự, an toàn xã hội. Tiếp tục đẩy mạnh đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Tăng cường năng lực hội nhập kinh tế quốc tế trong các ngành, lĩnh vực. Đẩy mạnh ngoại giao kinh tế, xúc tiến thương mại, huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển.

V. Nhiệm vụ trọng tâm, đột phá

Kế thừa 04 nhiệm vụ trọng tâm và 03 đột phá của nhiệm kỳ 2020 - 2025, đồng thời, điều chỉnh, bổ sung phù hợp tình hình mới. Cụ thể:

1. 04 nhiệm vụ trọng tâm:

(1) Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng bộ, chính quyền.

(2) Đẩy mạnh phát triển du lịch, sớm hình thành Trung tâm du lịch biển - đảo Lý Sơn.

(3) Phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững ở các huyện miền núi.

(4) Tiếp tục nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh, nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt cấp tỉnh, cấp huyện, cấp cơ sở; chú trọng thu hút và trọng dụng nhân tài, khuyến khích, bảo vệ, tôn vinh những người dám nghĩ, dám làm, dám đột phá phát triển, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích của Nhân dân, của đất nước.

2. 03 nhiệm vụ đột phá:

(1) Tiếp tục đẩy mạnh phát triển công nghiệp, trọng tâm là công nghiệp nền tảng, thúc đẩy hình thành Trung tâm lọc, hóa dầu và năng lượng quốc gia tại Khu kinh tế Dung Quất.

(2) Đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, ưu tiên hạ tầng giao thông, đô thị, công nghệ phục vụ cho quá trình chuyển đổi số, phát triển xanh, chuyển đổi năng lượng để phát triển đa dạng và bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu.

(3) Tập trung cải cách hành chính; nâng cao thứ hạng các chỉ số về cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công; phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng, phát triển kinh tế - xã hội./.